

Số: 48/2025/QĐST-HNGĐ

Phan Thiết, ngày 27 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 32/2025/TLST-VDS ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Chị Trần Thị Phi Y – sinh năm 1997;

2/ Anh Nguyễn Tấn P – sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: Khu phố Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Trần Thị Phi Y và anh Nguyễn Tấn P có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34, ngày 18/4/2018 tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận (nay là phường B, tỉnh Lâm Đồng)

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và đề nghị công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 19 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Phi Y và anh

Nguyễn Tấn P.

Về con chung: giao 02 con tên Nguyễn Trần Nhật M, sinh ngày 16/9/2018; Nguyễn Trần Nhật M1, sinh ngày 07/10/2021 cho chị Trần Thị Phi Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Tấn P chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.500.000đồng/con/tháng. Tổng cộng mỗi tháng 5.000.000đồng/02 con, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Tấn P được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

Về tài sản và nợ chung: Chị Trần Thị Phi Y và anh Nguyễn Tấn P không yêu cầu toà án giải quyết.

Về vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí toà án: Chị Trần Thị Phi Y và anh Nguyễn Tấn P mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Chị Trần Thị Phi Y và anh Nguyễn Tấn P đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002258 ngày 13/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Chị Trần Thị Phi Y và anh Nguyễn Tấn P đã nộp đủ lệ phí Tòa án nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10;
- Thi hành án dân sự Lâm Đồng;
- Cơ quan thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Lại.